

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các nội dung được giao tại Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính**

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH  
KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2026-2031**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 234/TTr-UBND ngày 02/4/2026, Báo cáo số 311/BC-VP ngày 15/4/2026 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và Hội đồng nhân dân tỉnh và kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên họp thứ 2 ngày 15/4/2026,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các nội dung được giao tại Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính (có danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các nội dung được giao, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ, thời hạn trình Nghị quyết quy định chi tiết theo Quyết định này.

**Điều 3.** Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Như Điều 3;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- TT Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Công.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Vi Đức Thọ**



## DANH MỤC

**Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các nội dung được giao tại Luật Ngân sách nhà nước, nghị định của Chính phủ và thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính**

*(Kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-TTHĐND ngày 20/4/2026 của Thường trực HĐND tỉnh)*

| STT | Tên văn bản giao quy định                                                                                                                                                                                                                                                                     | Hiệu lực của văn bản giao quy định | Điều, khoản, điểm giao quy định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | CQ trình  | CQ chủ trì     | CQ phối hợp                        | Thời hạn trình   | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|----------------|------------------------------------|------------------|---------|
| 1   | Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15                                                                                                                                                                                                                                                       | 01/01/2026                         | Điểm g khoản 9 Điều 31: “ <i>Quyết định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách của ngân sách địa phương</i> ”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | UBND tỉnh | Sở Tài chính   | Các sở, ngành, UBND các xã, phường | Quý III năm 2026 |         |
| 2   | Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp                                                                                                                                                                                                | 01/5/2024                          | Khoản 2 Điều 26: “ <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền, quy định của pháp luật về việc hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn</i> ”.                                                                                                                                                                                                 | UBND tỉnh | Sở Công thương | Các sở, ngành, UBND các xã, phường | Quý IV năm 2026  |         |
| 3   | Thông tư số 04/2025/TT-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập | 11/3/2025                          | Khoản 1 Điều 2: “ <i>Kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã do ngân sách địa phương bảo đảm. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã, mức tối thiểu 5 triệu đồng/Ban/năm và cân đối cho ngân sách cấp xã</i> ” | UBND tỉnh | Sở Tài chính   | Các sở, ngành, UBND các xã, phường | Quý II năm 2026  |         |

|   |                                                                                                                                                                                                 |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |           |              |                                    |          |  |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|--------------|------------------------------------|----------|--|
| 4 | Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức | 28/10/2025 | Khoản 3 Điều 8: “ <i>Các mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi làm căn cứ để các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương lập dự toán chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan Trung ương chủ động quy định mức chi cụ thể từ nguồn ngân sách nhà nước cho phù hợp và đảm bảo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện ở đơn vị trong phạm vi dự toán chi ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương</i> ” | UBND tỉnh | Sở Tài chính | Các sở, ngành, UBND các xã, phường | Năm 2026 |  |
| 5 | Thông tư số 01/2026/TT-BTC ngày 01/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông                                              | 20/02/2026 | Khoản 2 Điều 4: “ <i>Đối với nội dung chi chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Công an, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố quyết định áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự đã được cấp có thẩm quyền quy định, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, trong phạm vi dự toán được giao và chịu trách nhiệm về quyết định của mình</i> ”                                                                                                                                                                                                                  | UBND tỉnh | Công an tỉnh | Các sở, ngành, UBND các xã, phường | Năm 2026 |  |